

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: **31/2022/QĐST-DS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Phước Long, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2022/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc *Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Kim G, sinh năm 1978, địa chỉ: Khu phố Phước An, phường Phước Bình, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Cao K, sinh năm 1981, địa chỉ: Khu phố 3, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Phan Thị Trà N, sinh năm 1988, địa chỉ: Khu phố 5, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về số tiền nợ: Bà Phan Thị Trà N có nghĩa vụ trả cho Bà Bùi Thị Kim G số tiền 775.000.000 (Bảy trăm bảy mươi lăm triệu đồng)

-Thời hạn trả nợ và phương thức trả nợ: Bà Phan Thị Trà N có nghĩa vụ trả cho Bà Bùi Thị Kim G số tiền 775.000.000 (Bảy trăm bảy mươi lăm triệu đồng) như sau:

Lần 01 vào ngày 15/01/2023, bà N có nghĩa vụ trả cho bà G số tiền 200.000.000 đồng;

Lần 02 vào ngày 15/4/2023, bà N có nghĩa vụ trả cho bà G số tiền 192.000.000 đồng

Lần 03 vào ngày 15/7/2023, bà N có nghĩa vụ trả cho bà G số tiền 192.000.000 đồng

Lần 04 vào ngày 15/12/2023, bà N có nghĩa vụ trả cho bà G số tiền 191.000.000 đồng

Trường hợp bà Phan Thị Trà N vi phạm nghĩa vụ lần nào thì bà Bùi Thị Kim G được quyền yêu cầu thi hành toàn bộ số tiền nợ mà bà N còn nợ bà G.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. **Án phí dân sự sơ thẩm:** Là 17.500.000 (Mười bảy triệu năm trăm nghìn) đồng, bị đơn bà Phan Thị Trà N phải chịu.

Nguyên đơn - Bà Bùi Thị Kim G không phải chịu tiền án phí dân sự. Trả lại cho bà Bùi Thị Kim G số tiền tạm ứng án phí là 22.200.000 (Hai mươi hai triệu hai trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008324 ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND TX P.Long;
- THA DS TX P.Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Bân